



TỜ TRÌNH

Về việc: Xin ý kiến cổ đông thông qua các nội dung cho năm 2013

KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2013 CÔNG TY CP ÓNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức đã được thông qua.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2012 của Ban Tổng Giám đốc đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính (AASC).

1.1 Về Kết quả kinh doanh:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Công ty mẹ	Hợp nhất toàn Công ty
1. Tổng doanh thu	2.075.434.123.456	2.821.791.473.970
2. Lợi nhuận trước thuế	7.640.020.666	12.955.822.664
3. Thuế TNDN phải nộp	556.641.447	556.641.447
4. LNST của cổ đông thiểu số	-	3.896.426
5. Lợi nhuận sau thuế	7.083.379.219	12.395.284.791

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

1.2 Về Tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2012

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Công ty mẹ	Hợp nhất toàn Công ty
I. Tổng tài sản	1.034.818.911.232	1.272.008.988.338
1. Tài sản ngắn hạn	550.844.802.615	792.606.092.010
2. Tài sản dài hạn	483.974.108.617	479.402.896.328
II. Tổng Nguồn vốn	1.034.818.911.232	1.272.008.988.338
1. Nợ phải trả	566.218.261.960	791.234.825.485
2. Vốn chủ sở hữu	468.600.649.272	480.129.041.286
3. Lợi ích từ cổ đông thiểu số	-	645.121.567

2. Thông qua Về việc trích lập các quỹ của phần lợi nhuận sau thuế năm 2012 và kế hoạch năm 2013

2.1 Tỷ lệ trích lập các quỹ trong năm 2012

STT	Tên quỹ	Tỷ lệ trích lập
1	Quỹ khen thưởng	5%LNST
2	Quỹ phúc lợi	5%LNST
3	Quỹ dự phòng tài chính	5%LNST
4	Quỹ đầu tư phát triển	10%LNST

2.2 Tỷ lệ trích lập các quỹ trong năm 2013

STT	Tên quỹ	Chủ trương
1	Quỹ khen thưởng	Không quá 10%LNST
2	Quỹ phúc lợi	Không quá 5%LNST
3	Quỹ dự phòng tài chính	Không quá 5%LNST
4	Quỹ đầu tư phát triển	Không quá 5%LNST

3. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2012

4. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2013

Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1. Doanh thu	Tỷ đồng	2.000
Trong đó:		
- Công ty mẹ VG PIPE	Tỷ đồng	1.400
- Công ty con VDS + VGI	Tỷ đồng	600
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15
Trong đó:		
- Công ty mẹ VG PIPE	Tỷ đồng	10
- Công ty con VDS + VGI	Tỷ đồng	2,5
- Thu về từ Công ty liên kết VGS	Tỷ đồng	2,5
2. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13,5
Trong đó:		
- Công ty mẹ VG PIPE	Tỷ đồng	9
- Công ty con VDS + VGI	Tỷ đồng	2
- Thu về từ Công ty liên kết VGS	Tỷ đồng	2,5

5. Thông qua việc thay đổi Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Theo Nghị quyết số 01/NQ/HĐQT-VGP ngày 04/01/2013 của Hội đồng Quản trị, các thành viên Hội đồng Quản trị đã chấp thuận cho Ông Lê Phan Đức thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm Ông Lê Minh Hải giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ ngày 04/01/2013.

6. Thông qua thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 – 2017

Hội đồng Quản trị Công ty VG PIPE kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua cơ cấu số lượng thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát cho nhiệm kỳ 2013 – 2017 như sau:

- Cơ cấu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013 – 2017 là 06 thành viên bao gồm các Ông/Bà có tên sau:

1. Ông Lê Minh Hải - Chủ tịch HĐQT
 2. Ông Nguyễn Ngọc Bảo - Phó chủ tịch HĐQT
 3. Ông Nguyễn Hữu Thế - Thành viên HĐQT
 4. Ông Lê Phan Đức - Thành viên HĐQT
 5. Bà Nguyễn Thị Nhi - Thành viên HĐQT
 6. Ngô Vi Anh Tú - Thành viên HĐQT
- Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2017 là 03 thành viên bao gồm các Ông/Bà có tên sau:
1. Ông Phạm Hoàng Tú - Trưởng ban
 2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hoà - Thành viên
 3. Ông Nguyễn Đức Vị - Thành viên

7. Thông qua mức trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

HĐQT Công ty VG PIPE kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS của Công ty VG PIPE trong năm 2013 như sau:

STT	Chức vụ	ĐVT	Số tiền
I	Hội đồng quản trị		
1	Chủ tịch HĐQT	đồng/người/tháng	10.000.000
2	Phó CTHĐQT	đồng/người/tháng	3.000.000
3	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	đồng/người/tháng	6.000.000
4	Thành viên HĐQT	đồng/người/tháng	2.000.000
II	Ban kiểm soát		
1	Trưởng ban kiểm soát	đồng/người/tháng	2.000.000
2	Thành viên ban kiểm soát	đồng/người/tháng	1.000.000

Thù lao trả cho thành viên HĐQT và BKS được trả vào cuối năm.

8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán

Hội đồng quản trị Công ty xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 trên cơ sở

Công ty kiểm toán có đủ năng lực, uy tín đồng thời Công ty kiểm toán phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

9. Thông qua chủ trương sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE.

- Ngày 26 tháng 7 năm 2012, Bộ Tài chính đã ban hành thông tư số 121/2012/TT-BTC quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng kèm theo điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng từ kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.
- Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi nội dung điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE phù hợp với nội dung Điều lệ mẫu mới theo quy định của Bộ Tài chính.
(Một số nội dung thay đổi theo Điều lệ mẫu có file đính kèm).

10. Thông qua việc chia cổ tức năm 2012

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2012, tổng vốn điều lệ của Công ty là 375.997.100.000đồng.

Tổng lợi nhuận sau thuế của năm 2012 Công ty mẹ là: 7.083.379.219 đồng sẽ dùng 25% tương đương số tiền 1.770.844.805 đồng để trích lập Quỹ đầu tư phát triển; Quỹ dự phòng tài chính và Quỹ khen thưởng phúc lợi:

Như vậy lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ là: 5.312.534.414 đồng sẽ dùng 4.135.901.000 đồng tương đương 77,85% để chia cổ tức thì mỗi cổ phiếu sẽ được nhận được 110 đồng/1cổ phiếu.

Thời gian chia cụ thể sẽ được HĐQT thông báo sau.

Trên đây là các nội dung trình dự kiến xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội. Các nội dung này sẽ được thông qua hình thức biểu quyết bằng phiếu biểu quyết, trân trọng kính trình các cổ đông xem xét trước để việc biểu quyết xin ý kiến Đại hội được thuận lợi.

Xin trân trọng cảm ơn!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC
CHỦ TỊCH HĐQT**

LÊ MINH HẢI



CÔNG TY CP ỚNG THÉP CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT ĐỨC

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

==**==

-----o0o-----

Vĩnh Phúc, ngày tháng 3 năm 2013

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2012 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2013 TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN ỚNG THÉP VIỆT – ĐỨC VG PIPE

Thực hiện Điều lệ của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Ớng thép Việt - Đức VG PIPE tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, nhằm nghiêm túc đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 và các biện pháp để thực hiện có hiệu quả nhất những mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ đó.

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2012

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2012, kinh tế thế giới vẫn chưa có dấu hiệu khởi sắc, khi cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới và khủng hoảng nợ công châu Âu vẫn chưa có điểm dừng. Các cường quốc kinh tế đầu tàu là Mỹ, Nhật Bản vẫn chưa lấy lại được đà tăng trưởng, các nền kinh tế mới nổi đều không còn giữ được tốc độ tăng trưởng lạc quan như khoảng 3 - 5 năm trước.

Sự đình trệ của nền kinh tế dẫn đến nhu cầu tiêu thụ trong nước giảm, việc các dự án đầu tư bị đình trệ đã làm ảnh hưởng lớn đến các doanh nghiệp hoạt động trong ngành thép và vật liệu xây dựng. Ngoài ra trong năm vừa qua cũng chứng kiến những khó khăn nhất định trong công tác tìm kiếm và khai thác thị trường xuất khẩu khi hàng loạt các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á đang có động thái sử dụng các biện pháp bảo hộ hàng sản xuất trong nước.

Năm 2012 cũng chứng kiến sự đuối sức của các doanh nghiệp sau một thời gian dài phải sống chung với khủng hoảng với con số doanh nghiệp giải thể và phá sản đã lên tới hàng chục ngàn doanh nghiệp.

Mặc dù khó khăn, năm 2012 cũng chứng kiến những tín hiệu khả quan khi ngân hàng nhà nước thực thi chính sách cắt giảm lãi suất, điều này cũng là cơ sở để các doanh nghiệp có thể tin tưởng sẽ được tiếp cận với nguồn vốn lãi suất thấp.

Với lợi thế cạnh tranh cốt lõi đã được xây dựng và phát triển trong 10 năm qua, đồng thời với kinh nghiệm ứng phó với khủng hoảng, năm 2012 Thép Việt Đức VGS cũng đã đạt được những thành công đáng tự hào trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. So sánh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 so với kế hoạch của Toàn Công ty:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
Tổng doanh thu	Tỷ Đồng	1.900	2.821	148,5
- Công ty mẹ VG PIPE	Tỷ Đồng	1.450	2.070	142,7
- Công ty con VDS, VGI	Tỷ Đồng	450	751	166,9
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	14	12,96	92,6
- Công ty mẹ VG PIPE	Tỷ Đồng	10	7,6	76,4
- Công ty con VDS, VGI	Tỷ Đồng	2	0,96	48
- Thu về từ Cty liên kết VGS + VGID	Tỷ Đồng	2	4,4	220
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đồng	13	12,46	95,8
- Công ty mẹ VG PIPE	Tỷ Đồng	9	7,1	78,7
- Công ty con VDS, VGI	Tỷ Đồng	2	0,96	48
- Thu về từ Cty liên kết VGS + VGID	Tỷ Đồng	2	4,4	220

Để đạt được kết quả như trên, trong năm vừa qua Công ty đã hết sức chú trọng đến việc nâng cao hiệu quả của các kênh bán hàng nhằm tăng cường đầu ra cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Kết quả cho thấy Công ty đã thực hiện tốt chủ trương này khi năm 2012 mặc dù nhu cầu trong nước giảm mạnh nhưng các kênh bán hàng nội địa của Công ty vẫn giữ được mức sản lượng tiêu thụ ổn định. Bên cạnh đó, công tác phát triển hệ thống chi nhánh phân phối tiếp tục được thực hiện, cùng với việc tăng cường quảng bá thương hiệu cũng góp phần giúp Công ty giữ vững mức sản lượng tiêu thụ trong nước.

Trong khi các kênh nội địa vẫn ổn định được sản lượng thì trong năm vừa qua, kênh xuất khẩu đã có bước phát triển đáng kể đối với mặt hàng Tôn cán nguội. Việc kênh xuất khẩu phát triển đã giúp ổn định một phần nhỏ nhu cầu ngoại tệ phục vụ nhập khẩu nguyên vật liệu của Công ty, giảm thiểu được rủi ro biến động tỷ giá.

Bên cạnh đó là những định hướng mới trong công tác điều hành nhằm đưa hoạt động của Công ty dần đi vào chiều sâu, chú trọng tính hiệu quả và minh bạch. Các công tác nhằm hoàn thiện hệ thống định mức sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động của các kênh bán hàng, tăng cường kiểm tra, kiểm soát chi nhánh cũng như các công tác liên quan đến tiết giảm chi phí bao gồm rà soát quy trình sản xuất, công tác đấu thầu, chào giá cạnh tranh, mua nguyên vật liệu đúng thời điểm, xử lý nhanh hàng tồn kho chậm luân chuyển, v.v... luôn được nhấn mạnh và thực hiện có hiệu quả.

Chính những yếu tố trên đã góp phần giúp Công ty hoàn thành được chỉ tiêu doanh thu và sản lượng.

b. So sánh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 với năm 2011

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2012 so với năm 2011
Tổng doanh thu	Tỷ Đồng	2.633	2.821	107,55%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	1,12	12,96	1.157%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đồng	0,68	12,46	1.832,4%

So với năm 2011, các chỉ tiêu kinh doanh của Công ty trong năm 2012 đều tăng. Cụ thể, doanh thu của năm 2012 tăng 7,55% so với năm 2011. Đặc biệt, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế đã có bước tăng trưởng đột phá với con số 12,46 tỷ đồng, tăng 1.732,4% so với năm 2011, qua đó khẳng định sự phát triển mạnh mẽ và vững chắc của VGS.

Có được bước tăng trưởng đột phá như trên, ngoài việc Công ty đã hoàn thành được kế hoạch sản lượng tiêu thụ và doanh thu, còn xuất phát từ các yếu tố:

- Chi phí tài chính của Công ty đã giảm đáng kể so với năm 2011, trong đó chủ yếu là giảm lãi vay và chi phí chênh lệch tỷ giá nhờ những nỗ lực bình ổn tỷ giá của Chính phủ thời gian qua nhằm ổn định kinh tế vĩ mô.
- Bên cạnh đó, Công ty đã tiết giảm các chi phí đầu vào, tìm các nhà cung cấp có năng lực giá cả cạnh tranh nên chi phí bán hàng trong năm 2012 giảm đáng kể so với năm 2011.

2. Về công tác sản xuất

Sau khi đã thực sự làm chủ được công nghệ, máy móc thiết bị, Công ty đã chú trọng áp dụng đồng bộ các biện pháp quản lý trong sản xuất, bao gồm: Siết chặt kỷ luật và nội quy làm việc; Khoán lương và các chỉ tiêu tiêu hao và có quy định thưởng phạt rõ ràng; áp dụng triệt để các giải pháp tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu trong sản xuất; kiểm soát nghiêm ngặt các quy trình vận hành và bảo dưỡng thiết bị.

Công ty đã sắp xếp, tách từng phân xưởng riêng biệt và giao nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ quản lý. Quản đốc các phân xưởng phải chịu trách nhiệm trước Ban Tổng Giám đốc về toàn bộ hoạt động của phân xưởng do mình phụ trách, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm, hiệu quả, hiệu suất trong quá trình làm việc.

Chất lượng sản phẩm được kiểm tra gắt gao ở từng công đoạn sản xuất, quy trách nhiệm rõ ràng cho từng bộ phận nếu làm sai, do đó việc quản lý chất lượng và số lượng luôn được phản ánh chính xác và khách quan.

Duy trì và triển khai quyết liệt mô hình 5S theo Nhật Bản, quy hoạch và phân định rõ ràng từng khu vực phụ trách của từng người, từng vị trí để công cụ dụng cụ, ... khiến cho nhà xưởng được gọn gàng, ngăn nắp, công cụ dụng cụ thì dễ tìm, dễ lấy, dễ kiểm tra, ... góp phần nâng cao năng suất lao động và đảm bảo an toàn trong sản xuất.

3. Về công tác kinh doanh

Công ty vẫn duy trì ổn định thị phần ống thép (8,4%), hệ thống mạng lưới phân phối rộng khắp cả ba miền. Sản phẩm được tiêu thụ sâu rộng cả trong thị trường dân dụng lẫn các dự án lớn như Nhà Quốc Hội, Cầu Nhật Tân, đường cao tốc Hà Nội – Lào Cai, dự án Royal city, Times city, Vincom village...

Tuy nhiên, trong năm 2012 các sản phẩm của Công ty vấp phải sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt của các doanh nghiệp khác trong ngành do nguồn cung lớn hơn gần hai lần so với cầu.

Trong năm 2012 này, Công ty đã tập trung đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm thế mạnh là ống thép mạ kẽm nhúng nóng và ống thép hàn đen nhằm phát huy lợi thế của Công ty để cạnh tranh tốt hơn trong hoàn cảnh nền kinh tế của Việt Nam gặp nhiều khó khăn.

Năm 2012, thị trường xuất khẩu ống thép của Công ty (tập trung chủ yếu ở khu vực Bắc Mỹ và Châu Âu) cũng gặp phải những khó khăn do nhiều nguyên nhân khách quan như: Việc cả năm 2012 Hoa Kỳ điều tra việc bán phá giá ống thép của Việt Nam, Ấn Độ, Oman và Các Tiểu vương quốc Ả rập Thống nhất vào Hoa Kỳ. Đến ngày 15/11/2012 Ủy ban thương mại Hoa Kỳ tuyên bố, Hoa kỳ sẽ không đánh thuế chống bán phá giá đối với ống thép hàn carbon sản xuất tại Việt Nam. Do vậy mà cả năm 2012 các đơn hàng vào Mỹ rất ít; Cùng với đó là nền kinh tế Châu Âu năm vừa qua vật lộn với nợ công nên nhu cầu rất thấp. Chính vì vậy các đơn hàng xuất khẩu năm 2012 của Công ty không nhiều do nhu cầu thấp và giá cạnh tranh.

Nhận định rằng năm 2012 việc xuất khẩu ống thép gặp rất nhiều khó khăn, Công ty đã triển khai tìm thị trường và thấy rằng hiện tại Thị trường Lào có nhu cầu tương đối tốt đối với mặt hàng Tôn cán nguội, Từ Quý IV năm 2012 Công ty đã tìm được thị phần xuất khẩu tương đối ổn định sang thị trường này.

4. Về Công tác quản lý tài chính

Tăng cường mối quan hệ chặt chẽ với các tổ chức tín dụng để duy trì hạn mức tín dụng nhằm đảm bảo tốt nhất nhu cầu sử dụng vốn trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tận dụng tối đa hạn mức tín dụng của các tổ chức cho vay với lãi suất thấp và hạn chế sử dụng tín dụng với các tổ chức cho vay với lãi suất cao.

Căn cứ vào thực tiễn sản xuất kinh doanh, Ban Lãnh đạo Công ty tìm mọi cách sử dụng và khai thác tối đa hiệu quả nguồn vốn, đảm bảo cân đối và dự trữ tài chính cho các chu kỳ biến động giá. Kịp thời giải quyết lượng hàng tồn kho, giải tỏa vốn ứ đọng, đẩy nhanh vòng quay vốn lưu động.

Sử dụng linh hoạt, tối ưu dòng tiền trong sản xuất tránh thất thoát, lãng phí.

Việc thu hồi công nợ của Công ty trong năm khá tốt, vòng quay phải thu tương đối nhanh, toàn bộ các khoản nợ đều nằm trong hạn, cuối năm không có khoản nợ nào khó đòi, phải trích lập dự phòng.

5. Về Công tác đầu tư, XDCB

- **Đối với Dự án văn phòng cho thuê Vietduc Financial building tại thành phố Vĩnh Yên**

Dự án tổ hợp văn phòng cho thuê Vietduc Financial building tại thành phố Vĩnh Yên đi vào hoạt động từ QII/2012, hiện Công ty cũng đã ký các hợp đồng cho thuê văn phòng với một số đối tác là các Ngân hàng, Công ty Bảo hiểm...

Năm 2012 là một năm tụt dốc của lĩnh vực bất động sản do ảnh hưởng nặng nề của khủng hoảng kinh tế và sự thắt chặt tài chính của các tổ chức tín dụng. Dịch vụ cho thuê văn phòng, căn hộ cũng một phần nằm trong phân khúc của bất động sản, do đó việc triển khai thực hiện cũng gặp rất nhiều khó khăn, kết quả đạt được vẫn không được như mong muốn.

• **Đối với Dự án Khu đô thị Vietduc Legend City 62,19 ha và khu đất Mê Linh:**

- Nằm trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, các dự án bất động sản đóng băng, nhu cầu nhà ở hiện tại rất thấp, chính vì vậy HĐQT đã quyết định tạm dừng việc triển khai dự án.

Tuy nhiên, sau khi xem xét nhu cầu nhà ở cho người thu nhập thấp tại địa phương cũng như các KCN lân cận, HĐQT đã đồng ý thực hiện giải phóng mặt bằng khoảng 6,2 ha để thi công Tiểu Dự án nhà ở cho công nhân và người thu nhập thấp với tổng số 500 căn hộ trên 04 tòa nhà 9 tầng tại khu đô thị này.

- Khu đất tại Mê Linh – TP. Hà Nội đang khai thác bằng việc cho thuê mặt bằng. ;

6. Công tác tổ chức, hành chính, lao động tiền lương

a. Cơ cấu nhân sự toàn Công ty

Tính đến ngày 31/12/2012, tổng số cán bộ công nhân viên của Thép Việt Đức là 303 người (chỉ tính Công ty mẹ và công ty con), trong đó 41 nhân sự thuộc khối kinh doanh, 193 nhân sự thuộc khối trực tiếp sản xuất, 69 nhân sự thuộc khối gián tiếp, phụ trợ.

Trong những năm gần đây, cơ cấu nhân sự của CBCNV trong Công ty có sự thay đổi theo hướng nhân sự có trình độ ngày càng tăng trong khi lao động phổ thông có xu hướng giảm. Đối với công nhân sản xuất, Công ty ưu tiên tuyển dụng công nhân có bằng nghề trở lên. Lao động phổ thông chủ yếu là tạp vụ, và các công việc đơn giản ...

b. Thu nhập bình quân

Năm 2012, thu nhập bình quân của cán bộ nhân viên Công ty là 5.500.000 đồng/người/tháng.

Năm 2012, các chế độ, chính sách cho người lao động như: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, thất nghiệp, hoạt động công đoàn, Bảo hiểm con người kết hợp 24/24, chế độ nâng lương, nâng bậc đối với người lao động phụ cấp lưu động, phụ cấp kiêm nhiệm, phụ cấp trách nhiệm, ... vẫn được áp dụng như các năm trước..

Với nhận thức Nguồn nhân lực là một nhân tố quan trọng quyết định sự phát triển bền vững của Công ty, nên Ban lãnh đạo Công ty rất chú trọng đến việc đầu tư phát triển nguồn nhân lực. Đồng thời, tiến hành củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức, sắp xếp bộ máy hoạt động sản xuất, kinh doanh, gọn nhẹ, hiệu quả.

7. Về hệ thống quản lý

Quyết liệt trong việc thực hiện quản trị hệ thống theo phương pháp hiện đại từ lãnh đạo cho đến quản lý cấp trung. Đồng thời, tiếp tục duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 đã được tổ chức Det Norske Veritas của Na Uy cấp chứng chỉ và áp dụng triệt để các chương trình 5S trong toàn Công ty.

8. Về công tác thi đua khen thưởng

Công ty được UBND tỉnh tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh; Bằng khen về thành tích trong công tác PCCC và thành tích trong công tác tuyên truyền pháp luật tại doanh nghiệp.

Đảng bộ công ty được Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc công nhận Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Công đoàn cơ sở được Tổng Liên Đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng khen đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua.

Về thành tích cá nhân, vinh dự cho Thép Việt Đức là đồng chí Lê Minh Hải – Chủ tịch HĐQT Công ty, Phó Chủ tịch Hiệp hội thép Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam tặng bằng khen, vì đã có thành tích trong công tác từ năm 2007 đến năm 2011, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc theo quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 31/7/2012.

Ngoài ra, bốn lãnh đạo trong Ban Tổng Giám đốc được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen, 13 cá nhân được Liên đoàn Lao động huyện tặng giấy khen; Tổng Giám đốc Công ty đã ký quyết định khen thưởng cho các tập thể cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, lao động giỏi, lao động tiên tiến vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012.

Cũng trong năm qua, Thép Việt Đức đã được các tổ chức uy tín đánh giá, chứng nhận và trao các giải thưởng như: chứng nhận “Thương hiệu Uy tín 2012” do Hội đồng Viện Doanh nghiệp Việt Nam và Trung tâm đánh giá chỉ số tín nhiệm doanh nghiệp thuộc Viện nghiên cứu kinh tế đánh giá và chứng nhận; chứng nhận “Nhà Cung cấp Chất lượng 2012” do Tổ chức Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng Vương Quốc Anh NQA đánh giá và chứng nhận.

9. Về các hoạt động xã hội, đoàn thể khác

Công tác Đảng: Hiện nay Đảng bộ Công ty có 53 đảng viên, 05 chi bộ Đảng trực thuộc. Năm 2012, Ban chấp hành Đảng uỷ đã có nhiều cố gắng trong công tác phát triển Đảng (kết nạp được 8 quần chúng ưu tú vào Đảng, trong đó có 6 đảng viên là công nhân trực tiếp sản xuất), kịp thời nắm bắt tình hình, diễn biến tư tưởng của CBCNV, tổ chức tốt công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Năm 2012, Đảng bộ Công ty được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Đồng chí Bí thư đảng bộ Công ty được tin nhiệm và là Ủy viên Ban chấp hành Đảng uỷ khối Doanh nghiệp Vĩnh Phúc.

Hoạt động Công đoàn: Công đoàn đã tổ chức thăm hỏi và động viên kịp thời đến CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, ... Đồng thời, chú trọng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động và tổ chức tốt các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao, xây dựng môi trường xanh sạch đẹp, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, ... năm 2012 Công đoàn Công ty đã được Tổng Liên Đoàn lao động Việt Nam tặng Bằng khen đơn vị xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua.

Đồng chí Chủ tịch công đoàn được bầu vào Ủy viên Ban chấp hành Liên đoàn lao động tỉnh Vĩnh Phúc tại Đại hội Công đoàn Tỉnh Vĩnh Phúc khoá XIII.

THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2012

1. Thông qua hoạt động kinh doanh năm 2012:

- Thông qua hoạt động kinh doanh năm 2012 Công ty mẹ :

ĐVT : triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	2.075.434	2.067.096
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	4.538	15.724
3	Doanh thu thuần về BH và CCDV	2.070.896	2.051.372
4	Giá vốn hàng bán	2.008.687	1.975.105
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	62.209	76.267
6	Doanh thu hoạt động tài chính	36.168	33.572
7	Chi phí tài chính	59.647	66.251
8	Chi phí bán hàng	17.046	26.441
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.872	15.005
10	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	6.812	2.141
11	Thu nhập khác	829	2.409
12	Chi phí khác	-	468
13	Lợi nhuận khác	829	1.942
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.640	4.083
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	557	439
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	7.083	3.643

- Thông qua hoạt động kinh doanh năm 2012 hợp nhất :

ĐVT : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	2.821.791	2.632.852
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	4.707	15.903
3	Doanh thu thuần về BH và CCDV	2.817.085	2.616.949
4	Giá vốn hàng bán	2.738.563	2.524.071
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	78.521	92.877
6	Doanh thu hoạt động tài chính	38.202	33.841
7	Chi phí tài chính	74.014	82.487
8	Chi phí bán hàng	18.455	27.265
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.280	17.785
10	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	6.973	(818)
11	Thu nhập khác	9.137	2.409
12	Chi phí khác	7.512	468
13	Lợi nhuận khác	1.625	1.941
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.956	1.124
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	557	439
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	12.399	684
17	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Cty mẹ	12.395	678

2. Bảng tổng kết tóm tắt tài sản năm 2012:

- Bảng tổng kết tóm tắt tài sản năm 2012 Công ty mẹ:

ĐVT : triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2012	Năm 2011
I	Tài sản ngắn hạn	550.845	616.717
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	17.758	23.744
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	82	1.196
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	345.225	378.273
4	Hàng tồn kho	172.460	204.709
5	Tài sản ngắn hạn khác	15.319	8.795
II	Tài sản dài hạn	483.974	419.999
1	Các khoản phải thu dài hạn	160.000	160.000
2	Tài sản cố định	162.560	95.948
	- Tài sản cố định hữu hình	120.242	62.716
	- Tài sản cố định vô hình	16.379	16.735
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	25.938	16.496
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	152.165	152.165
4	Tài sản dài hạn khác	9.249	11.886
III	Tổng cộng tài sản	1.034.819	1.036.715
IV	Nợ phải trả	566.218	575.198
1	Nợ ngắn hạn	563.272	555.092
2	Nợ dài hạn	2.946	20.106
V	Vốn chủ sở hữu	468.600	461.517
1	Vốn chủ sở hữu	468.600	461.517
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	375.997	375.997
	- Thặng dư vốn cổ phần	67.811	67.811
	- Cổ phiếu quỹ	(15.990)	(15.990)
	- Quỹ đầu tư phát triển	9.806	9.806
	- Quỹ dự phòng tài chính	4.778	4.778
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	26.199	19.116
VII	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.034.819	1.036.715

Bảng tổng kết tóm tắt tài sản năm 2012 hợp nhất:

ĐVT : triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2012	Năm 2011
I	Tài sản ngắn hạn	792.606	708.006
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	31.503	25.102
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	82	1.196
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	528.589	410.648
4	Hàng tồn kho	213.080	260.278
5	Tài sản ngắn hạn khác	19.351	10.782
II	Tài sản dài hạn	479.403	425.683
1	Các khoản phải thu dài hạn	160.000	160.000
2	Tài sản cố định	227.254	174.799
	- Tài sản cố định hữu hình	184.930	141.554
	- Tài sản cố định vô hình	16.386	16.749
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	25.938	16.496
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	81.873	77.515
4	Tài sản dài hạn khác	10.275	13.369
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.272.009	1.133.689
IV	Nợ phải trả	791.235	665.314
1	Nợ ngắn hạn	788.288	640.329
2	Nợ dài hạn	2.946	24.985
V	Vốn chủ sở hữu	480.129	467.734
1	Vốn chủ sở hữu	480.129	467.734
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	375.997	375.997
	- Thặng dư vốn cổ phần	67.811	67.811
	- Cổ phiếu quỹ	(15.990)	(15.990)
	- Các quỹ	16.210	16.210
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	36.101	23.706
VI	Lợi ích của cổ đông thiểu số	645	641
VII	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.272.009	1.133.689

3. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2011
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	53,2	40,5
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	46,8	59,5
2. Cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	54,7	55,5
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	45,3	44,5
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,67	0,74
- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,98	1,11
4. Tỷ suất lợi nhuận			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,68	0,35
- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	%	0,34	0,17
- Tỷ suất LNST/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	1,51	0,78

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2013

I. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2013

Dự đoán tình hình kinh tế chưa có chuyển biến tích cực trong giai đoạn tới, nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh cũng như chuẩn bị cho các mục tiêu dài hạn của Công ty, HĐQT định hướng thực hiện các chủ trương sau:

1. Về công tác sản xuất

- Kiện toàn hệ thống sản xuất, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động các dây chuyền, tiết giảm tối đa chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và chi phí vận hành máy móc thiết bị, hạ giá thành sản phẩm, đảm bảo sản xuất an toàn, liên tục.
- Không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, thuê chuyên gia kiểm tra chất lượng, đảm bảo chất lượng sản phẩm liên tục được cải thiện.
- Tiếp tục thực hiện các công tác kiểm soát chi phí, theo dõi chặt chẽ những biến động về giá nguyên liệu trên thị trường, tính toán nhu cầu và thời điểm mua nguyên vật liệu thích hợp để chọn được giá mua tốt nhất, đảm bảo nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Về công tác kinh doanh

- Tăng cường mở rộng thị trường xuất khẩu, phấn đấu tăng tỷ trọng xuất khẩu lên 15% - 20% tổng doanh thu, linh hoạt điều tiết sản lượng cung ứng giữa thị trường nội địa và thị trường xuất khẩu phù hợp diễn biến thị trường nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Tiến hành các bước chuẩn bị cần thiết nhằm chủ động ứng phó với khả năng bị kiện bán phá giá tại một số thị trường xuất khẩu.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chi nhánh phân phối – bán lẻ bằng việc hoàn thiện cơ chế điều hành thông qua các chính sách và cơ chế giám sát, kiểm soát chặt chẽ.
- Tiếp tục phát triển hệ thống chi nhánh phân phối, mục tiêu trong năm 2013 sẽ mở rộng thêm quy mô hoạt động của chi nhánh Đà Nẵng và TP. HCM.
- Đẩy mạnh phát triển thương hiệu, tiếp tục thực hiện các chương trình tiếp thị sáng tạo, đa dạng, hiệu quả để xây dựng chuỗi thương hiệu mạnh, thân thiện và hướng đến cộng đồng.

3. Về công tác đầu tư

- Tìm kiếm đối tác để cho thuê văn phòng tại tòa nhà Vietduc Financial building, quyết tâm trong năm 2013 sẽ lấp đầy toàn bộ diện tích cho thuê của Tòa nhà.
- Lắp đặt thêm hệ thống máy cắt cho Công ty thép Việt Đức (VDS) để đáp ứng được nhu cầu trong sản xuất cũng như xuất khẩu.

- Tính toán và lên phương án việc xây dựng nhà ở cho người thu nhập thấp tại Khu đô thị Vietduc Legend City trên cơ sở đem lại hiệu quả cho Công ty.

4. Về công tác phát triển nguồn nhân lực

- Đào tạo đội ngũ cán bộ kế thừa, quản trị viên dự nguồn, nâng cao trình độ nghiệp vụ và kỹ năng quản lý của cán bộ công nhân viên, tìm các chuyên gia tại các trường kinh tế để mở các lớp đào tạo nghiệp vụ quản lý cho các cấp lãnh đạo trong phòng ban.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng ISO trong toàn Công ty,

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2013

Căn cứ tốc độ phát triển của thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu, năng lực sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như dự báo về diễn biến sắp tới của nền kinh tế, Hội đồng Quản trị giao kế hoạch kinh doanh hợp nhất cho năm 2013 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Doanh thu		2.000
	- Công ty mẹ VG PIPE	Tỷ đồng	1.400
	- Công ty con VDS + VGI		600
2	Lợi nhuận trước thuế		15
	- Công ty mẹ VG PIPE	Tỷ đồng	10
	- Công ty con VDS + VGI		2,5
	- Thu về từ công ty liên kết VGS + VGID		2,5
3	Lợi nhuận sau thuế		13,5
	- Công ty mẹ VG PIPE	Tỷ đồng	9
	- Công ty con VDS + VGI		2
	- Thu về từ công ty liên kết VGS + VGID		2,5

Doanh thu kế hoạch năm 2013 được xây dựng bao gồm doanh thu của hoạt động sản xuất và doanh thu thương mại.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2012 và kế hoạch năm 2013 trình bày trước Đại hội.

Thay mặt cho Ban Tổng giám đốc tôi xin gửi lời cảm ơn tới tất cả các Quý vị cổ đông và kính chúc Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

**CÔNG TY CP ÔNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Thế



BÁO CÁO **CỦA HĐQT VỀ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT –KINH DOANH** **TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013** **CÔNG TY CP ÓNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG C.TY CP ÓNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động SXKD trong năm tài chính 2012 và phương hướng kế hoạch trong năm 2013; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2008 – 2012 và định hướng phát triển Công ty trong giai đoạn 2013 – 2017.

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2012

I. Tổng quan hoạt động của HĐQT năm 2012

1. Cơ cấu thành viên và phân công nhiệm vụ trong Hội đồng Quản trị

Hiện tại Hội đồng Quản trị Công ty gồm 6 thành viên, trong đó có 2 thành viên không tham gia điều hành. Nhiệm vụ chung của Hội đồng Quản trị theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, các thành viên tham gia điều hành được Hội đồng Quản trị phân công phụ trách các công việc, cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm quản lý, điều hành chung và phụ trách mảng đầu tư dự án.
- 01 Thành viên HĐQT chịu trách nhiệm quản lý, điều hành và phụ trách mảng Sản xuất.
- 01 Thành viên Hội đồng quản trị phụ trách trực tiếp mảng tín dụng; công tác Tài chính Kế toán và quan hệ cổ đông
- 01 Thành viên Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty con.

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị đã tiến hành nhiều cuộc họp định kỳ và bất thường, theo đó một số chủ trương, quyết sách quan trọng đã được Hội đồng quản trị thông qua. Trong năm 2012, HĐQT đã tiến hành họp 12 cuộc họp, trong đó chủ yếu họp tập trung về vấn đề đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Thông qua các hạn mức

tín dụng của Công ty tại Ngân hàng BIDV; Ngân hàng Vietinbank; Ngân hàng ABBank; Ngân hàng Techcombank; Ngân hàng OcenBank; Ngân hàng VIBank....

3. Kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2012

STT	Chủ trương của ĐHĐCĐ	Kết quả thực hiện
1	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012	<ul style="list-style-type: none"> • Công ty mẹ <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu: 2.075 tỷ đồng đạt 143,1% kế hoạch - Lợi nhuận trước thuế: 7,6 tỷ đồng đạt 76,4% kế hoạch - Lợi nhuận sau thuế: 7,1 tỷ đồng đạt 78,7% kế hoạch • Hợp nhất toàn Công ty <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu: 2.821 tỷ đồng đạt 148,5% kế hoạch - Lợi nhuận trước thuế: 12,9 tỷ đồng đạt 92,6% kế hoạch - Lợi nhuận sau thuế: 12,4 tỷ đồng đạt 95,8% kế hoạch
2.	Thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát	<p>Đã chi trả đầy đủ tiền thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát theo mức được ĐHĐCĐ phê duyệt tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.</p> <p>Tổng mức chi: 312.000.000 đồng/năm</p>
3.	Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2012.	Đã chọn đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính (AASC) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012

II. CHỦ TRƯỞNG VÀ GIẢI PHÁP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2012 vừa qua, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các giải pháp điều hành như sau:

1. Giải pháp về hoạt động sản xuất kinh doanh

- Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo từng tháng cho từng đơn vị sản xuất kinh doanh. Điều đặn hàng tuần giám sát và đánh giá việc thực hiện.
- Tăng cường mở rộng thị trường xuất khẩu, phân chia thị trường thành 3 khu vực, phân công nhân sự phụ trách từng khu vực.
- Nắm bắt nhu cầu, thị hiếu của thị trường; theo dõi sản lượng tiêu thụ, giá bán, lợi nhuận, tồn kho, quy cách của từng mặt hàng tại mỗi thị trường để có kế hoạch sản xuất, điều chuyển hàng hóa, đảm bảo đáp ứng kịp thời và đúng quy cách, chủng loại cho nhu cầu bán hàng của các kênh bán hàng với giá bán phù hợp.
- Phân chia thị trường và khách hàng, bảo đảm phối hợp giữa các đơn vị bán hàng trong hệ thống để không bỏ sót thị trường và khách hàng.
- Tăng cường tỷ trọng mặt hàng có tỷ lệ lợi nhuận cao dựa trên ưu thế quy trình sản xuất kinh doanh khép kín và uy tín thương hiệu.
- Định kỳ thực hiện bảo dưỡng máy móc thiết bị; kiểm tra thường xuyên việc thực hiện các quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ.

- Áp dụng bộ tiêu chuẩn ISO 9001:2008 về Hệ thống quản lý chất lượng, tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, quy chế, quy trình.

2. Công tác kiểm soát và tiết giảm chi phí

- Cân đối định mức hàng tồn kho hợp lý để tối ưu hoá nhu cầu vay ngắn hạn; cân đối cơ cấu các khoản vay ngắn hạn giữa USD và VND theo từng thời kỳ để hạn chế chi phí lãi vay cũng như giảm thiểu rủi ro biến động tỷ giá.
- Thành lập Bộ phận kiểm tra chất lượng đầu vào, kiểm soát giá nguyên vật liệu, phụ tùng thay thế, dịch vụ mua ngoài nhằm tiết giảm chi phí đầu vào cho doanh nghiệp.
- Tăng cường hoạt động xuất khẩu nhằm ổn định một phần nguồn ngoại tệ phục vụ nhu cầu nhập khẩu nguyên vật liệu, giúp doanh nghiệp giảm thiểu rủi ro biến động tỷ giá.
- Rà soát lại định mức sản xuất và kiểm tra việc thực hiện định mức hàng tháng, quý, bán niên để hoàn thiện định mức. Xây dựng các cơ chế khen thưởng phù hợp nhằm khuyến khích các đơn vị, cá nhân nỗ lực tìm tòi, đưa ra những sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hạ giá thành.
- Theo dõi và dự báo các diễn biến về giá nguyên vật liệu để từ đó quyết định số lượng và thời điểm mua nguyên liệu hợp lý, đảm bảo đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh với giá mua tốt nhất và chất lượng phù hợp, hạn chế tối đa ảnh hưởng của giá nguyên vật liệu, tiết giảm chi phí sản xuất.
- Giám sát chặt chẽ và có phương án xử lý kịp thời hàng tồn kho chậm luân chuyển nhằm giảm chi phí lãi vay, đảm bảo sự ổn định của dòng tiền, bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thường xuyên đánh giá hạn mức công nợ, tuổi nợ, phân loại nợ; theo dõi, đôn đốc thu hồi nợ để hạn chế tối đa nợ phải thu quá hạn và giảm thiểu rủi ro nợ phải thu.

3. Công tác phát triển nguồn nhân lực

Thép Việt Đức VGS thực hiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm các mục tiêu sau:

- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, nhân viên đáp ứng tiêu chí năng lực gồm Kiến thức, Kỹ năng và Kinh nghiệm và phải Trung thực – Trung thành – Tận tụy – Trí tuệ – Thân thiện nhằm phù hợp với định hướng phát triển nguồn nhân lực của Công ty.
- Chuẩn bị đội ngũ kế thừa, dự nguồn có năng lực, đảm bảo sự tiếp nối vững chắc giữa các thế hệ cán bộ công nhân viên nói chung và các cấp quản trị nói riêng.

4. Hoạt động truyền thông

Lắp đặt các bảng quảng cáo lớn ngoài trời tại các vị trí có mật độ giao thông cao; tài trợ bảng hiệu cho các cửa hàng vật liệu xây dựng, quảng cáo trên các phương tiện truyền thông.

III. Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2012

Năm 2012, số tiền thù lao đã chi cho HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

STT	Chức vụ	Số thành viên	Mức thù lao (đồng/tháng)	Tổng mức thù lao (đồng/năm)
I	Thành viên HĐQT	6		264.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	5.000.000	180.000.000
3	Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm	2	1.000.000	24.000.000
II	Ban kiểm soát	3		48.000.000
1	Trưởng ban kiểm soát	1	2.000.000	24.000.000
2	Thành viên Ban KS	2	1.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	9		312.000.000

IV. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Định kỳ hàng tuần: Chủ tịch Hội đồng Quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tuần cùng với Ban Tổng Giám đốc để bám sát tình hình sản xuất kinh doanh cũng như kịp thời chỉ đạo thực hiện các quyết sách và định hướng của Hội đồng Quản trị.
- Họp định kỳ hàng tháng: Hàng tháng HĐQT họp cùng với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ chủ chốt của Công ty để đánh giá việc thực hiện các chủ trương của HĐQT và kết quả kinh doanh hàng tháng; thảo luận một số chủ trương, quyết sách điều hành và kế hoạch kinh doanh tháng tiếp theo.

V. Những thay đổi chủ yếu và sự kiện tiêu biểu năm 2012 và trước kỳ ĐHCĐ thường niên năm 2013.

Theo Nghị quyết HĐQT số 01/2013/NQ-HĐQT ngày 04/01/2013 của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE đã nhất trí thông qua việc thay đổi Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty và bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên trong Ban Tổng giám đốc có hiệu lực từ ngày 04/01/2013, cụ thể như sau:

- **Hội đồng Quản trị Công ty:**

Miễn nhiệm Ông Lê Phan Đức thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Bổ nhiệm Ông Lê Minh Hải giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT. Bổ nhiệm Ông Nguyễn Ngọc Bảo thành viên HĐQT giữ chức vụ Phó chủ tịch HĐQT.

Như vậy hiện tại các thành viên HĐQT kể từ ngày 04/01/2013 như sau:

1. Ông Lê Minh Hải - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Ngọc Bảo - Phó chủ tịch HĐQT
3. Ông Lê Phan Đức - Thành viên HĐQT

4. Ông Nguyễn Hữu Thế - Thành viên HĐQT
5. Bà Nguyễn Thị Nhi - Thành viên HĐQT
6. Ông Nguyễn Vinh Tuyên - Thành viên HĐQT

• **Ban Tổng Giám đốc Công ty:**

Miễn nhiệm Ông Lê Phan Đức và Ông Lê Minh Hải thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty. Bổ nhiệm Ông Nguyễn Tuấn Hưng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.

Như vậy Ban Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 04/01/2013 gồm:

1. Ông Nguyễn Hữu Thế - Tổng Giám đốc
2. Ông Nguyễn Tuấn Hưng - Phó Tổng Giám đốc
3. Bà Nguyễn Thị Nhi - Phó TGD kiêm Trưởng phòng KT-TC
4. Ông Phạm Văn Quang - Phó TGD kiêm Trưởng BDH Dự án

Khu đô thị Vietduc Legend City.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2013

Từ kết quả hoạt động của năm 2012, ngay từ đầu năm 2013, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo triển khai một số công việc quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh và tăng cường quản lý; đồng thời, sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các báo cáo, Hội đồng Quản trị sẽ xây dựng lộ trình và chương trình cụ thể trên tinh thần đổi mới kèm theo biện pháp chỉ đạo quyết liệt, triệt để nhằm đưa VGS vượt qua giai đoạn khó khăn và phát triển bền vững.

Năm 2013, với mục tiêu tiếp tục phát triển theo định hướng trở thành đơn vị chủ lực trong lĩnh vực sản xuất và cung ứng các mặt hàng về ống thép và thép xây dựng, trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch đề ra là:

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất toàn Công ty
1. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.400	2.000
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10	15
3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9	13,5

Hội đồng Quản trị VGS xây dựng phương hướng hoạt động năm 2013 như sau:

- Tiếp tục đặt yêu cầu từng thành viên trong Hội đồng Quản trị phải xây dựng kế hoạch cụ thể cho công việc được phân công theo từng tháng, quý cùng với các điều kiện triển khai và biện pháp điều hành phù hợp.

- Đảm bảo an toàn trong các mặt hoạt động, tăng cường quản trị rủi ro, đáp ứng quy định về tỷ lệ an toàn về sử dụng vốn, nguồn vốn....
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán, trong đó đặc biệt chú trọng công tác kiểm tra và tự kiểm tra.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự theo mô hình gọn nhẹ và linh động với khung cán bộ, kỹ sư chủ chốt có trình độ quản lý và chuyên môn cao.
- Tăng cường công tác kiểm soát và quản lý đối với các Công ty con và công ty liên kết trong việc sử dụng vốn và điều hành sản xuất kinh doanh.
- Tìm kiếm và đàm phán các tổ chức tín dụng lớn có mức lãi suất thấp để giảm chi phí vốn cho doanh nghiệp, cũng như tìm các biện pháp để cắt giảm các chi phí không cần thiết, đưa ra các biện pháp quản lý trong việc sản xuất kinh doanh để có được mức giá thành thấp nhất đem lại hiệu quả cao cho Công ty.

Trên đây là toàn bộ Báo cáo của Hội đồng Quản trị trong năm 2012 và phương hướng hoạt động trong năm 2013. Chúng tôi mong muốn các Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp cho HĐQT của VGS trong nhiệm kỳ tới hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của VGS.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đối với sự ủng hộ, tín nhiệm của toàn thể Quý vị Cổ đông trong thời gian qua. Chúng tôi cũng rất mong các Quý vị cổ đông thông cảm và chia sẻ những khó khăn thách thức mà Hội đồng Quản trị VGS đã phải đối mặt trong năm 2011 và năm 2012, cuối cùng tôi xin được gửi tới toàn thể Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ MINH HẢI



Vĩnh Phúc, ngày 23 tháng 3 năm 2013

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE .
- Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo của Ban Kiểm soát gồm các nội dung sau:

I. CƠ CẤU THÀNH VIÊN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2008 – 2012 gồm 3 thành viên. Theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều 35 Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát thực hiện các chức năng và nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

Để triển khai các chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên như sau:

1. Trưởng Ban Kiểm soát phụ trách chung.
2. Thành viên Ban Kiểm soát phụ trách kiểm soát việc thực hiện chính sách, chỉ đạo trực tiếp công tác kiểm soát của Khối Kiểm soát nội bộ.
3. Thành viên Ban Kiểm soát phụ trách kiểm soát việc ban hành chính sách.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2012.

Nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác kiểm soát trong toàn Công ty, trong năm tài chính 2012, Ban Kiểm soát đã đặt ra nhiệm vụ trọng tâm là kiểm soát việc tiết giảm chi phí, kiểm soát việc vận hành các cơ chế chính sách đã được Hội đồng Quản trị Ban hành trong toàn hệ thống Công ty.

Ban Kiểm soát đã chỉ đạo Khối kiểm soát nội bộ thực hiện một số công tác kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn hệ thống, cụ thể như sau:

- Phối hợp với Ban Thanh tra tiến hành kiểm tra, đánh giá việc thực hiện tiết giảm chi phí trong toàn Công ty, trong quá trình kiểm tra, đánh giá đã ghi nhận một số thành tích tiết giảm chi phí tại các bộ phận sản xuất.
- Kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh tại các công ty con: trong niên độ tài chính vừa qua, tất cả các công ty con trong toàn hệ thống đã được kiểm tra định kỳ. Nhìn chung, các công ty đã tuân thủ tốt các chủ trương chiến lược, các giải pháp điều hành mà Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đề ra.

Ban Kiểm soát đã ghi nhận một số ý kiến tại các bộ phận, đơn vị kiểm tra và đề xuất Hội đồng Quản trị ban hành một số chủ trương nhằm hoàn thiện cơ chế chính sách, nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ quản lý.

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị: Trong năm 2012, các thành viên Ban Kiểm soát đã tham gia các cuộc họp định kỳ và các cuộc họp bất thường của Hội đồng Quản trị để nắm bắt các chủ trương của Hội đồng Quản trị đảm bảo việc ban hành chính sách được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, định hướng do Đại hội đồng cổ đông và bảo vệ lợi ích của cổ đông.
- Tham gia các cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc: hàng tuần, Ban Kiểm soát phân công thành viên chuyên trách tham dự các cuộc họp giao ban công ty và họp giao ban kinh doanh để tham gia thảo luận và nắm bắt các giải pháp điều hành đồng thời kiến nghị các vấn đề liên quan đến việc thực hiện các giải pháp của Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, đảm bảo mục tiêu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do Hội đồng Quản trị đề ra cho từng tháng.
- Các cuộc họp chuyên đề: Ban Kiểm soát tổ chức các cuộc họp riêng để thảo luận và đánh giá các vấn đề liên quan đến công tác nhập khẩu hàng hóa, công tác đánh giá hiệu quả tiết giảm chi phí trong toàn Công ty và đưa ra một số khuyến cáo cho Hội đồng Quản trị điều chỉnh một số chính sách điều hành tại công ty.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động.

- a. Tổ chức công tác kế toán:* Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ

chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính.

b. Công tác hạch toán kế toán: Phiếu thu, phiếu chi, sổ phụ Ngân hàng và các chứng từ liên quan khác được Công ty quản lý chặt chẽ và đưa vào lưu trữ. Việc lưu trữ chứng từ đi vào nề nếp, có hệ thống theo quy định để đáp ứng cho việc kiểm tra. Bên cạnh đó, Ban Kiểm soát cũng đã chỉ đạo Khối kiểm soát nội bộ tiến hành công tác kiểm soát thu chi thường xuyên đối với các khoản chi phí phát sinh, đảm bảo các khoản chi phí được chi đúng thủ tục, hợp lý và hợp lệ.

c. Công tác quản lý tiền mặt, tiền gửi Ngân hàng: Định kỳ Công ty có kiểm quỹ, biên bản kiểm quỹ được lập theo quy định

d. Việc thu chi tiền mặt và tiền gửi: thực hiện theo đúng quy định, Công ty đã mở sổ kế toán và sổ quỹ theo đúng quy định hiện hành, ghi chép, cập nhật kịp thời, chính xác các phiếu thu, phiếu chi và báo nợ/báo có của ngân hàng hàng ngày.

e. Kiểm soát rủi ro tài chính:

- Trong năm 2012, Hội đồng Quản trị đã thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro tài chính bằng việc linh hoạt điều chỉnh tỷ lệ vay giữa Việt Nam đồng và ngoại tệ, do đó đã kiểm soát và hạn chế được các rủi ro do biến động lãi suất, tỷ giá.
- Về công nợ phải thu, Công ty đã đưa ra được định hướng an toàn cho việc kiểm soát công nợ, đặc biệt là trong tình hình kinh tế khó khăn hiện nay, vì vậy công nợ phải thu đã được giảm thiểu.

2. Thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty CP Ống thép Việt Đức.

- Theo các báo cáo được Ban Tổng Giám đốc Công ty trình bày tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ, số liệu kiểm toán của đơn vị độc lập là Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính (AASC), Ban Kiểm soát cho rằng tình hình tài chính của Công ty ở trạng thái lành mạnh.
- Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn chủ sở hữu đều đạt chuẩn cao.
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty: Trong năm tài chính vừa qua, mặc dù tình hình kinh tế tiếp tục gặp khó khăn, tuy nhiên theo số liệu báo cáo tài chính đã được Ban Kiểm soát thẩm định cho thấy Công ty đã cơ bản hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

1. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT.

Hội đồng Quản trị hiện tại có 6 thành viên, trong đó có 2 thành viên độc lập không điều hành phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nhiệm vụ chung của Hội đồng quản trị được phân công cho các thành viên chuyên trách, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm quản lý, điều hành chung và phụ trách mảng đầu tư dự án.
- 01 Thành viên HĐQT chịu trách nhiệm quản lý, điều hành và phụ trách mảng Sản xuất.
- 01 Thành viên Hội đồng quản trị phụ trách trực tiếp mảng tín dụng; công tác Tài chính Kế toán và quan hệ cổ đông
- 01 Thành viên Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty con.

Năm tài chính 2012, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo các phòng ban thuộc Công ty thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT Công ty.

Ban Kiểm soát nhận thấy không có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý công ty.

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường để trao đổi phân tích, đi đến quyết định thống nhất giữa các thành viên. HĐQT Công ty đã ban hành các Nghị quyết và chỉ đạo các phòng ban Công ty về việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.

Các Nghị quyết chỉ đạo, lãnh đạo Ban điều hành thực hiện đúng theo luật và quy định của Nhà nước, chỉ đạo trong sản xuất kinh doanh, đầu tư đúng hướng nhằm thực hiện mọi chủ trương nghị quyết của đại hội cổ đông, đảm bảo tuân thủ điều lệ của công ty và chấp hành nghiêm chỉnh luật Doanh nghiệp.

HĐQT đã ban hành hệ thống các Quy chế, Quy định tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của các đơn vị, đồng thời HĐQT chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám đốc triển khai các giải pháp linh hoạt và trực tiếp tham gia tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhờ các chủ trương đúng đắn của Hội đồng quản trị, kết thúc năm 2012, Công ty đã hoàn thành một số chỉ tiêu cơ bản về kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, với doanh thu đạt 2.821 tỷ đồng đạt 148,5% kế hoạch, riêng lợi nhuận sau thuế 12,46 tỷ đồng đạt 95,8% kế hoạch đề ra.

2. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc.

- Ban Tổng Giám đốc luôn chấp hành chủ trương của pháp luật Việt Nam, thực hiện đúng các quy chế, quy định của Công ty. Năm 2012, Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo và tập trung mọi nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hàng tháng Ban Tổng Giám đốc tham gia các cuộc họp Hội đồng Quản trị để báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong tháng,

kiểm điểm các công việc chưa thực hiện, đề xuất phương án hoàn thiện hệ thống quản lý và giải pháp thực hiện nhằm triển khai kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh do Hội đồng Quản trị đề ra.

- Hàng tuần, Ban Tổng Giám đốc tổ chức các cuộc họp giao ban Công ty và họp giao ban kinh doanh nhằm triển khai các chủ trương của Hội đồng quản trị, đảm bảo các mục tiêu phát triển của Công ty.
- Ban Tổng Giám đốc đã không ngừng đổi mới công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, triển khai xây dựng cơ chế chính sách phục vụ công tác điều hành đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của Công ty
- Ban Tổng giám đốc Công ty không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty, quan tâm đến công tác đổi mới tái cấu trúc doanh nghiệp.
- Trong công tác tài chính kế toán, hệ thống sổ sách biểu mẫu tương đối rõ ràng, hạch toán đúng chế độ quy định.
- Công tác kiểm kê định kỳ đầy đủ, hàng hóa và tài sản không thiếu hụt mất mát, số lượng thực tế đúng với sổ sách báo cáo.

3. Kết quả giám sát các cán bộ quản lý khác.

- Các cán bộ quản lý khác của Công ty thực hiện theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám Đốc, nhất quán thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh mà HĐQT, Ban Tổng giám đốc đặt ra.
- Hàng tuần, các đơn vị sản xuất và kinh doanh của Công ty tổ chức họp giao ban kinh doanh để đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong tuần và đề xuất các phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh trong tuần tới. Trong cuộc họp này có sự tham gia của Ban Kiểm soát.
- Việc kiểm soát mục tiêu kinh doanh của các đơn vị được thực hiện hàng tuần và hàng tháng, đảm bảo các mục tiêu sản xuất kinh doanh được thực hiện theo đúng chủ trương của Hội đồng Quản trị và giải pháp của Ban Tổng Giám đốc đề ra.
- Các đơn vị nỗ lực hoàn thành công tác được giao, đưa ra những giải pháp tiết giảm chi phí hạ giá thành sản xuất kinh doanh.

VI. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Trong năm tài chính 2012, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện các chủ trương của Đại hội đồng cổ đông. Trong các cuộc họp hàng tháng hoặc bất thường của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách cũng như công tác quản lý và các chính sách điều hành trực tiếp của Ban Tổng giám đốc. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị được ban hành đều được nhận được sự đồng thuận của tất cả các thành viên Ban Kiểm soát.

- Thực hiện vai trò kiểm soát do Đại hội cổ đông giao phó, Ban Kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc giám sát kiểm tra các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại HSG nhằm đưa ra cảnh báo hạn chế rủi ro để xây dựng chính sách hoạt động hiệu quả hơn.
- Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát HĐQT, Ban tổng giám đốc được thực hiện chặt chẽ đồng bộ theo sát chủ trương được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Mọi thông tin chủ trương chỉ thị của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đều được cung cấp cho Ban Kiểm soát nhằm thực hiện tốt vai trò giám sát kiểm tra.

VII. MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

Nhằm thực hiện tốt vai trò là đại diện cho Cổ đông để quyết định các chính sách điều hành Công ty, trong năm tài chính 2013, Ban Kiểm soát khuyến nghị Hội đồng Quản trị thực hiện một số nội dung sau:

- Xây dựng lại hệ thống quy chế, quy trình mới của Công ty, đồng thời sửa đổi một số nội dung của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, xây dựng lại cơ chế Ban hoặc Tiểu ban chuyên trách cho phù hợp với sự thay đổi của Pháp luật.
- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát chi phí.
- Rà soát lại hệ thống chính sách đã ban hành trong toàn Công ty nhằm tránh các rủi ro về pháp lý.
- Tăng cường hơn nữa công tác thanh kiểm tra, kiểm soát các số liệu, việc chấp hành tuân thủ các quy định về môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, đảm bảo phù hợp với các quy phạm của Pháp luật.
- Có chính sách hỗ trợ và phát triển nguồn nhân lực hiện tại, nhằm ổn định nhân lực mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

VIII. MỘT SỐ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NHIỆM KỲ 2008 - 2012

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn do Đại hội đồng cổ đông giao phó, trong nhiệm kỳ 2008 – 2012, Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt công tác giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, một số kết quả như sau:

- Thẩm định công tác đầu tư các dự án của Công ty, đảm bảo hoạt động đầu tư hiệu quả, đúng tiến độ và phù hợp với chiến lược phát triển chung của Công ty do Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Kiểm soát hệ thống kế toán đảm bảo đúng thủ tục, thực hiện tốt công tác kiểm soát chi phí, kiến nghị các chính sách kiểm soát chi phí hoạt động đảm bảo tối ưu hóa chi phí hoạt động, đảm bảo lợi nhuận sau thuế luôn đạt mức cao và bền vững.

- Kiểm soát công tác điều hành, sự phối hợp giữa Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, ngăn ngừa các sai phạm của cán bộ quản lý và các xung đột khác có thể làm ảnh hưởng tới cơ cấu tổ chức và lợi ích của cổ đông.
- Lựa chọn các công ty kiểm toán có uy tín để đánh giá tình hình tài chính Công ty, đảm bảo tính minh bạch trong công tác tài chính.
- Kiểm soát chặt chẽ tình hình kinh doanh hàng tháng, hàng quý, sáu tháng và hàng năm và kiến nghị các phương án kiểm soát tốt tình hình kinh doanh, đảm bảo sự tăng trưởng ổn định về doanh thu và lợi nhuận, đặc biệt là trong giai đoạn khó khăn vừa qua.

IX. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2013

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Ban Kiểm soát cho rằng cần thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong niên năm 2013 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị của HĐQT.
- Xem xét, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2013 để có những kiến nghị nếu cần thiết cho hoạt động của Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý, hàng năm của Công ty. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý và sử dụng vốn của Công ty.
- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại các đơn vị thành viên cũng như tại công ty mẹ phối hợp với Ban Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng.
- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý vốn Chủ sở hữu và quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vốn 100% hoặc liên doanh liên kết.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Cuối cùng Ban kiểm soát xin gửi tới Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 thành công tốt đẹp.

Xin chân trọng cảm ơn.

**THAY MẶT BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGÔ VI ANH TÚ



QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VGPIPE

PHẦN I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 (gọi tắt là “Đại hội đồng cổ đông”) của Công ty cổ phần Ứng dụng Công nghệ Xã hội Việt Đức VGPIPE (gọi tắt là “Công ty”).

Điều 2.

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông (Đại hội), điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3.

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

PHẦN II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

1. Điều kiện tham dự

Cổ đông là đại diện pháp nhân hoặc thể nhân là chủ sở hữu ít nhất 01(một) cổ phần vào ngày chốt danh sách cổ đông tham gia Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ;
- b. Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội, bao gồm:
 - Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2013.
 - Báo cáo Kết quả kiểm toán cho năm tài chính 2012; Phương án phân chia lợi nhuận, phương án trích lập các quỹ năm 2012 và năm 2013;
 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị;
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
 - Phương án thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2013;
 - Bầu Hội đồng Quản trị; Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2013 -2017.

- Thông qua sửa đổi một số Điều của Điều lệ Công ty theo thông tư 121/2012/TT-BTC.
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2013
- Tất cả cổ đông tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình;
- Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông;
- c. Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông hoặc đại diện ủy quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Chứng minh thư nhân dân, Giấy ủy quyền (trong trường hợp được cổ đông ủy quyền) nộp cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận các tài liệu cho cuộc họp đồng thời nhận được một Phiếu biểu quyết (ghi tên cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết).
- Giá trị biểu quyết của phiếu bầu mà cổ đông, đại diện ủy quyền đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;
- d. Các cổ đông, đại diện ủy quyền khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông cùng thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung:
- (1) Thành viên Ban Thư ký Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu.
 - (2) Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2013.
 - (3) Báo cáo Kết quả kiểm toán cho năm tài chính 2012. Phương án phân chia lợi nhuận, phương án trích lập các quỹ năm 2012 và năm 2013.
 - (4) Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị.
 - (5) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát.
 - (6) Phương án thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2013.
 - (7) Bầu Hội đồng Quản trị; Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2013 -2017;
 - (8) Thông qua sửa đổi một số Điều của Điều lệ Công ty theo thông tư 121/2012/TT-BTC.
 - (9) Lựa chọn đơn vị kiểm toán.
 - (10) Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.
- e. Cổ đông, đại diện ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội, nhưng chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để họ đăng ký và hiệu của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
- 3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội**
- a. Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty;
 - b. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

- c. Các cổ đông hay đại diện ủy quyền khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
- d. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử và được thông qua trước Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra Chứng minh thư nhân dân của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp; Thu giấy ủy quyền; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do Hội đồng quản trị đề cử và được thông qua trước Đại hội. Ban kiểm phiếu tiến hành thu phiếu bầu sau khi Đại hội bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu.

Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký

1. Chủ tọa là người chủ trì cuộc họp Đại hội cổ đông;
2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.
3. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự;
4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Điều lệ) và tại một địa điểm khác do Chủ tịch quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;
 - b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
5. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban tổ chức.

PHẦN III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm Hội đồng quản trị ra quyết định triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức làm một buổi. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung dưới đây:

1. Thành viên Ban Thư ký Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu.

2. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2013.
3. Báo cáo Kết quả kiểm toán cho năm tài chính 2012. Phương án phân chia lợi nhuận, phương án trích lập các quỹ năm 2012 và năm 2013.
4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị.
5. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát.
6. Phương án thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2013.
7. Bầu Hội đồng Quản trị; Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2013 -2017;
8. Thông qua sửa đổi một số Điều của Điều lệ Công ty theo thông tư 121/2012/TT-BTC.
9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán.
10. Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.

PHẦN IV. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 10. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội cổ đông:

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp, trừ các vấn đề được nêu tại khoản 2 điều này, phải được thông qua bởi từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty phải được thông qua bởi từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

PHẦN V. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 12. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 Quy chế này, thì việc triệu họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.

PHẦN VI. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Quy chế này gồm 6 chương 13 điều, được thông qua ngày 23 tháng 3 năm 2013 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ MINH HẢI



QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN ỚNG THẾP VIỆT ĐỨC VG PIPE

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2013 được tiến hành theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

Ban tổ chức xin báo cáo trước Đại hội cổ đông Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

- Tất cả cổ đông đến tham dự đại hội ăn mặc lịch sự, chỉnh tề.
- Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra đại hội. Tất cả các máy điện thoại không được để chuông.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng phiếu biểu quyết, trong đó ghi tên cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty CP Ống thép Việt Đức VGPIPE.

2. Cách biểu quyết

Cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, hoặc có ý kiến khác) các vấn đề trong đại hội bằng cách điền các thông tin (họ tên, số cổ phần) và ý kiến của mình vào phiếu biểu quyết sau đó nộp lại cho ban tổ chức. Những cổ đông không nộp lại phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức được xem là không có ý kiến và đồng ý về vấn đề cần biểu quyết thông qua.

III . PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc

Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn.

2. Cách thức phát biểu

Cổ đông khi có ý kiến phát biểu sẽ được Ban tổ chức chuyển micro để phát biểu sau đó Chủ tịch đoàn sẽ giải đáp thắc mắc của từng cổ đông (mỗi ý kiến phát biểu tối đa không quá 5 phút).

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN

- Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết.
- Phát phát phiếu và thu phiếu bầu cử, tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu.
- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE. Kính trình Đại hội thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH**

LÊ MINH HẢI



**THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÁC ỨNG VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2013 – 2017**

(Để phục vụ cho việc bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông ngày 23/3/2013)

1. Ông PHẠM HOÀNG TÚ

- **Họ và tên:** Phạm Hoàng Tú
- **Giới tính:** Nam
- **Ngày tháng năm sinh:** 05/07/1986
- **Nơi sinh:** Thị xã Phúc Yên – Vĩnh Phúc
- **CMND:** 135280034
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Dân tộc:** Kinh
- **Quê quán:** Phường Trung Trắc, Phúc yên, Vĩnh Phúc
- **Địa chỉ thường trú:** Phường Trung Trắc, Phúc yên, Vĩnh Phúc
- **Điện thoại liên lạc:** 0944552500
- **Trình độ văn hoá:** 12/12
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Đại học Kinh tế Quốc dân
- **Quá trình công tác:**
2008 đến nay: Cán bộ phòng Tổng hợp Công ty CP Ông thép Việt Đức VG PIPE
- **Chức vụ hiện tại:** Không
- **Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:** Không
- **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:** Không
- **Các khoản nợ đối với Công ty:** Không
- **Thù lao và các khoản lợi ích khác:** Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty.
- **Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết:** Không

2. NGUYỄN THỊ XUÂN HOÀ

- **Họ tên:** Nguyễn Thị Xuân Hoà
- **Giới tính:** Nữ
- **Ngày tháng năm sinh:** 13/12/1982



CÔNG TY CỔ PHẦN ÔNG THÉP VIỆT ĐỨC
KCN BÌNH XUYÊN – VĨNH PHÚC

-
- **Nơi sinh:** Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc
 - **CMND:** 135110230
 - **Quốc tịch:** Việt Nam
 - **Dân tộc:** Kinh
 - **Quê quán:** Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc
 - **Địa chỉ thường trú:** Đạo Đức, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc
 - **Điện thoại liên lạc:** 0982486409
 - **Trình độ văn hoá:** 12/12
 - **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Đại học mỏ địa chất
 - **Quá trình công tác:**
 - 6/2003 - 2010 : Nhân viên phòng Tổng hợp Công ty CP Ông thép Việt Đức VG PIPE
 - 2011 đến nay: Nhân viên phòng Tổng hợp Công ty CP Sản xuất thép Việt Đức
 - **Chức vụ hiện tại:** Không.
 - **Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:** Không
 - **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:** 0,008% tương đương 3.000 cổ phần
 - **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan:** Không.
 - **Các khoản nợ đối với Công ty:** Không
 - **Thù lao và các khoản lợi ích khác:** Theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty
 - **Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết:** Không

3. Ông NGUYỄN ĐỨC VỊ

- **Họ và tên:** Nguyễn Đức Vị
- **Giới tính:** Nam
- **Ngày tháng năm sinh:** 29/7/1971
- **Nơi sinh:** Tam Hồng – Yên Lạc – Vĩnh Phúc
- **CMND:** 135158351
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Dân tộc:** Kinh
- **Quê quán:** Tam Hồng – Yên Lạc – Vĩnh Phúc
- **Địa chỉ thường trú:** Tam Hồng – Yên Lạc – Vĩnh Phúc
- **Điện thoại liên lạc:** 0983989429



**CÔNG TY CỔ PHẦN ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC
KCN BÌNH XUYỀN – VINH PHÚC**

-
- **Trình độ văn hoá:** 12/12
 - **Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư Đại học Bách khoa
 - **Quá trình công tác:**
 - 2000 - 2007: Kỹ thuật viên Công ty CP gang thép Thái Nguyên
 - 2008 - 2009: Kỹ thuật viên Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE.
 - 2010 - 2011: Trưởng phòng Quản lý chất lượng Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE.
 - 2012 đến nay: Trưởng phòng kỹ thuật Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE
 - **Chức vụ hiện tại:** Trưởng phòng kỹ thuật Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE;
 - **Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:** Không
 - **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:** Không
 - **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan:** Không.
 - **Các khoản nợ đối với Công ty:** Không
 - **Thù lao và các khoản lợi ích khác:** Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty
 - **Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết:** Không

**CÔNG TY CP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE
CHỦ TỊCH HĐQT**

LÊ MINH HẢI



THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÁC ỨNG VIÊN HĐQT
NHIỆM KỲ 2013 – 2017

(Để phục vụ cho việc bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông ngày 23/3/2013)

1. Ông LÊ MINH HẢI – hiện đang giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT

- **Họ và tên:** Lê Minh Hải
- **Giới tính:** Nam
- **Ngày tháng năm sinh:** 19/10/1964
- **Nơi sinh:** TP Vinh - Nghệ An
- **CMND:** 011 561 820
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Dân tộc:** Kinh
- **Quê quán:** Thành phố Vinh - Nghệ An
- **Địa chỉ thường trú:** 118 – 120D1 Khương Thượng, Đống Đa, Hà Nội
- **Điện thoại liên lạc:** 0913.21 99 99
- **Trình độ văn hoá:** 12/12
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Đại học Kinh tế
- **Quá trình công tác:**
 - 1982 - 1988: Học tập tại Tiệp Khắc
 - 1989 - 1990: Cán bộ Cty vật tư thứ liệu Trung ương.
 - 1991 – 1997: Cửa hàng trưởng – XN dịch vụ vật tư thuộc Tổng Cty thép Việt Nam.
 - 1998 – 1999: Cửa hàng trưởng – Công ty kinh doanh thép và vật tư Hà Nội thuộc Tổng Công ty thép Việt Nam.
 - 2000 – 2002: Phó Giám đốc Công ty thép và vật tư công nghiệp SIMCO
 - 2003 – 2004: Giám đốc Công ty thép và vật tư công nghiệp SIMCO.
 - 2005 – 1/2007: Tổng Giám đốc Công ty thép và vật tư công nghiệp
 - 2/2007 đến 1/2010: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE;



2/2010 đến 2012 Chủ tịch HĐQT Công ty CP đầu tư công nghiệp Việt Đức và Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần thép Việt Đức.
Phó TGD Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE; Tổng Giám đốc Công ty CP sản xuất thép Việt Đức; Chủ tịch HĐQT Công ty CP đầu tư công nghiệp Việt Đức và Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần thép Việt Đức.

01/2013 đến nay Chủ tịch HĐQT Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE; Tổng Giám đốc Công ty CP sản xuất thép Việt Đức; Chủ tịch HĐQT Công ty CP đầu tư công nghiệp Việt Đức và Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần thép Việt Đức.

- **Chức vụ hiện tại:** Chủ tịch HĐQT
- **Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:**
 - Chủ tịch HĐQT Cty CP ĐT CN Việt Đức
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần thép Việt Đức
 - Tổng Giám đốc Công ty CP SX thép Việt Đức
- **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:** 6,02% tương đương 2.266.000 cổ phần
- **Các khoản nợ đối với Công ty:** Không
- **Thù lao và các khoản lợi ích khác:** Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty.
- **Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết:** Không

2. Ông LÊ PHAN ĐỨC - hiện là Thành viên HĐQT

- **Họ tên:** Lê Phan Đức
- **Giới tính:** Nam
- **Ngày tháng năm sinh:** 25/10/1980
- **Nơi sinh:** Mỹ Độ, Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
- **CMND:** 012792826
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Dân tộc:** Kinh
- **Quê quán:** Mỹ Độ, Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
- **Địa chỉ thường trú:** Số 19, ngõ 44, Võ Thị Sáu, Thanh Nhân,



-
- HBT, Hà Nội
- **Điện thoại liên lạc:** 0912.093462
 - **Trình độ văn hoá:** 12/12
 - **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Kinh tế Đại học Kinh tế Quốc dân
 - **Quá trình công tác:**
 - 5/2002 - 11/2003 : Nhân viên kinh doanh Công ty thép và vật tư công nghiệp SIMCO
 - 12/2003 - 4/2006: Phó phòng kinh doanh Nhà máy ống thép Việt Đức VG PIPE
 - 05/2006 - 01/2007: Trưởng phòng kinh doanh Nhà máy ống thép Việt Đức VG PIPE.
 - 2/2007 - 1/2009: Trưởng phòng kinh doanh Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE.
 - 2/2009 đến 2012 Phó Tổng Giám đốc Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE.
 - 1/2013 đến nay Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc Công ty CP thép Việt Đức
 - **Chức vụ hiện tại:** Thành viên HĐQT.
 - **Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:** Tổng giám đốc Công ty CP thép Việt Đức
 - **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:** 0,245% tương đương 92.000 cổ phần
 - **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan:** Không.
 - **Các khoản nợ đối với Công ty:** Không
 - **Thù lao và các khoản lợi ích khác:** Theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty
 - **Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết:** Không

3. Ông NGUYỄN HỮU THỂ - hiện là Thành viên HĐQT

- **Họ và tên:** Nguyễn Hữu Thể
- **Giới tính:** Nam
- **Ngày tháng năm sinh:** 19/5/1970
- **Nơi sinh:** Thạch Thất – Hà tây
- **CMND:** 111 711 005
- **Quốc tịch:** Việt Nam



CÔNG TY CỔ PHẦN ỚNG THÉP VIỆT ĐỨC
KCN BÌNH XUYỀN – VĨNH PHÚC

-
- **Dân tộc:** Kinh
 - **Quê quán:** Xã Bình phú, huyện Thạch Thất, tỉnh Hà tây
 - **Địa chỉ thường trú:** P202, TT nhà G, trường CĐXD, Văn Mỗ, Hà Đông, Hà Tây
 - **Điện thoại liên lạc:** 0912 316 559
 - **Trình độ văn hoá:** 12/12
 - **Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư Đại học Bách khoa
 - **Quá trình công tác:**
 - 8/2000 - 3/2001: Trưởng ca đen Phân xưởng ống thép đen của Nhà máy Ống thép Hoà Phát.
 - 4/2001 - 12/2002: Quản đốc Phân xưởng uốn thép Nhà máy ống thép Hoà Phát.
 - 10/2003 - 07/2004: Quản đốc Phân xưởng ống thép đen Nhà máy ống thép Việt Đức VG PIPE.
 - 8/2004 - 01/2007: Phó Giám đốc Nhà máy ống thép Việt Đức VG PIPE
 - 2/2007 - 01/2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE.
 - 1/2010 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE.
 - **Chức vụ hiện tại:** Tổng Giám đốc Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE;
 - **Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:** Phó TGD Công ty CP SX thép Việt Đức.
 - **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:** 0,245% tương đương 92.000 cổ phần
 - **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan:** Không.
 - **Các khoản nợ đối với Công ty:** Không
 - **Thù lao và các khoản lợi ích khác:** Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty
 - **Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết:** Không

4. Bà NGUYỄN THỊ NHI - hiện là Thành viên HĐQT

- **Họ tên:** Nguyễn Thị Nhi
- **Giới tính:** Nữ
- **Ngày tháng năm sinh:** 01/12/1978



CÔNG TY CỔ PHẦN ÔNG THÉP VIỆT ĐỨC
KCN BÌNH XUYỀN – VĨNH PHÚC

-
- **Nơi sinh:** Đồng Phong – Nho Quan – Ninh Bình
 - **CMND:** 013024442
 - **Quốc tịch:** Việt Nam
 - **Dân tộc:** Kinh
 - **Quê quán:** Phố Khánh - Đức Phổ - Quảng Ngãi
 - **Địa chỉ thường trú:** SN 7B, Ngõ 79, Lương Khánh Thiện, Hoàng Mai, HN
 - **Điện thoại liên lạc:** 0913.280 885
 - **Trình độ văn hoá:** 12/12
 - **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Kế toán Đại học thương mại
 - **Quá trình công tác:**
 - 9/1998 - 5/1999: Nhân viên kế toán Cửa hàng 12 - Công ty thép Hà Nội
 - 6/1999 - 9/2001: Nhân viên kế toán Công ty thép và vật tư công nghiệp SIMCO
 - 10/2001 - 11/2003: Phó phòng Kế toán Công ty thép và vật tư công nghiệp SIMCO.
 - 12/2003 - 4/2004: Phó phòng Kế toán Công ty thép và vật tư công nghiệp SIMCO.
 - 5/2004 - 5/2006: Trưởng phòng Kế toán Công ty thép và vật tư công nghiệp SIMCO.
 - 6/2006 - 31/1/2007: Phó phòng Kế toán Công ty thép và vật tư công nghiệp SIMCO.
 - 2/2007 - 1/2010: Trưởng phòng Kế toán tài chính Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE.
 - 1/2010 đến nay Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế toán tài chính Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE
 - **Chức vụ hiện tại:** Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế toán tài chính Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE
 - **Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:** Trưởng phòng Kế toán tài chính Công ty CP thép Việt Đức, Công ty CP sản xuất thép Việt Đức
 - **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:** 0,27% tương đương 101.000 cổ phần
 - **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan:** Không.



- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty

5. Ông NGUYỄN NGỌC BẢO - Thành viên HĐQT

- **Họ tên:** Nguyễn Ngọc Bảo
- **Giới tính:** Nam
- **Ngày tháng năm sinh:** 09/01/1959
- **Nơi sinh:** Hà Đông
- **CMND:** 010996912
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Dân tộc:** Kinh
- **Quê quán:** Từ Liêm – Hà Nội
- **Địa chỉ thường trú:** Số 63, Nguyễn Khắc Nhu, Trung Trục, Ba Đình, Hà Nội
- **Điện thoại liên lạc:** 0914777887
- **Trình độ văn hoá:** 12/12
- **Trình độ chuyên môn:** Kiến trúc sư Đại học Kiến trúc
- **Quá trình công tác:**
 - 1982 - 1987: Cán bộ Viện thiết kế Bộ thủy sản.
 - 1988 - 1992: Cán bộ Viện thiết kế nhà ở - Bộ xây dựng.
 - 1993 - 1995: Giám đốc Công ty TNHH tư vấn thiết kế BT
 - 1996 - 2004: Phó Giám đốc Công ty đầu tư thương mại Đại Việt.
 - 2005 - 2006: Giám đốc Công ty XD và trang trí nội thất Thăng Long
 - 4/2007 - 1/2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE
 - 2/2010 đến nay: Cán bộ Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE/ Đại biểu Quốc hội khoá XIII
- **Chức vụ hiện tại:** Cán bộ Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE
- **Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:** Không



- **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:** 0,13% tương đương 50.000 cổ phần
- **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan:** Không
- **Các khoản nợ đối với Công ty:** Không
- **Thù lao và các khoản lợi ích khác:** Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty
- **Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết:** Không

6. Ông NGÔ VI ANH TÚ

- **Họ tên:** Ngô Vi Anh Tú
- **Giới tính:** Nam
- **Ngày tháng năm sinh:** 13/5/1975
- **Nơi sinh:** Phù Tiên - Hải Hưng
- **CMND:** 012166055
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Dân tộc:** Kinh
- **Quê quán:** Hạ Hoà – Phú Thọ
- **Địa chỉ thường trú:** Số 24, ngõ 122, Khương Đình, Hạ Đình, Thanh Xuân, HN
- **Điện thoại liên lạc:** 0903.433725
- **Trình độ văn hoá:** 12/12
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Đại học Thương mại
- **Quá trình công tác:**
 - 10/1996 - 4/1997: Nhân viên Kinh doanh Cửa hàng số 9 – Xí nghiệp dịch vụ vật tư.
 - 5/1997 - 08/1999: Nhân viên Kinh doanh Cửa hàng số 18 – Công ty kinh doanh thép và vật tư Hà Nội
 - 9/1999 - 11/1999: Nhân viên Kinh doanh Công ty thép và vật tư công nghiệp SIMCO.
 - 12/1999 - 12/1999: Cửa hàng trưởng 700 Minh Khai - Công ty thép và vật tư công nghiệp SIMCO.
 - 01/2000 - 2001: Trưởng văn phòng đại diện tại TP. Hồ Chí Minh Công ty thép và vật tư công nghiệp SIMCO.
 - 2002 - 2003: Trưởng văn phòng đại diện tại TP. Hải Phòng Công ty thép và vật tư công



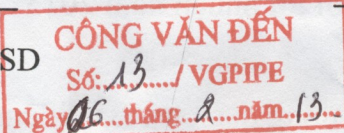
**CÔNG TY CỔ PHẦN ỚNG THÉP VIỆT ĐỨC
KCN BÌNH XUYÊN – VĨNH PHÚC**

-
- 2004 - 06/2005: Phó phòng vật tư xuất nhập khẩu Nhà máy ống thép Việt Đức VG PIPE.
- 07/2005 - 01/2007: Trưởng phòng tổng hợp Nhà máy ống thép Việt Đức VG PIPE.
- 02/2007 - 09/2007: Chánh Văn phòng Công ty cổ phần ống thép Việt Đức VG PIPE.
- 10/2007 đến 2010: Trưởng phòng Kinh doanh Công ty CP thép và vật tư công nghiệp SIMCO.
- 10/2011 đến nay: Giám đốc Kinh doanh Công ty CP thép và vật tư công nghiệp SIMCO.
- Chức vụ hiện tại: Giám đốc Kinh doanh Công ty CP thép và vật tư công nghiệp SIMCO.
- **Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:** Không
 - **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:** 0,23% tương đương 86.500 cổ phần
 - **Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan:** Không.
 - **Các khoản nợ đối với Công ty:** Không
 - **Thù lao và các khoản lợi ích khác:** Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty
 - **Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết:** Không

**CÔNG TY CP ỚNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE
CHỦ TỊCH HĐQT**

LÊ MINH HẢI

Số: 175 /TB-VSD



Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2013

THÔNG BÁO

(Về ngày đăng ký cuối cùng và xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán)

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Các Thành viên

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) thông báo về ngày đăng ký cuối cùng như sau:

- Tên Tổ chức phát hành: **Công ty cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE**
- Trụ sở chính: **Khu Công nghiệp Bình Xuyên, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc**
- Điện thoại: **0211.3887863** Fax: **0211.3887912**
- Sàn giao dịch: **HNX**
- Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE**
- Mã chứng khoán: **VGS**
- Mã ISIN: **VN000000VGS9**
- Loại chứng khoán: **Cổ phiếu phổ thông**
- Mệnh giá: **10.000 đồng**
- Ngày đăng ký cuối cùng: **26/02/2013**
- Lý do và mục đích: **Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013**
- Tỷ lệ thực hiện: **01 cổ phiếu – 01 quyền biểu quyết**
- Thời gian thực hiện: **Từ 8h30 đến 12h ngày 23/03/2013**
- Địa điểm thực hiện: **Tại Hội trường Công ty cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE – KCN Bình Xuyên, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc**
- Nội dung cụ thể: Đại hội thông qua các nội dung như sau:
 - + Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2012;
 - + Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2012;
 - + Báo cáo Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - + Báo cáo của Ban kiểm soát;
 - + Trình Đại hội cổ đông phê duyệt:


- Báo cáo tài chính năm 2012
- Đề xuất phân phối lợi nhuận năm 2013
- Kế hoạch kinh doanh năm 2013
- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013
- Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2013.

+ Và một số vấn đề liên quan khác cho năm hoạt động 2013.

Đề nghị các Thành viên đối chiếu và gửi Thông báo xác nhận dưới dạng chứng từ điện tử qua cổng giao tiếp điện tử của VSD đối với Thành viên lưu ký/quá email vào địa chỉ thongbaoxacnhan@vsd.vn đối với Thành viên mở tài khoản trực tiếp xác nhận chấp thuận hoặc không chấp thuận đối với thông tin người sở hữu trong Danh sách người sở hữu chứng khoán VGS lưu ký thực hiện quyền cho VSD (Trường hợp không chấp thuận do có sai sót hoặc sai lệch số liệu, Thành viên phải gửi cho VSD văn bản thông báo trong đó nêu rõ các thông tin sai sót hoặc sai lệch số liệu để phối hợp điều chỉnh).

Thời gian xác nhận: **chậm nhất vào 15h00 ngày 28/02/2013.**

Trường hợp Thành viên gửi Thông báo xác nhận chậm so với quy định, VSD sẽ coi danh sách do VSD cung cấp cho Thành viên là chính xác và đã được Thành viên xác nhận. Trường hợp phát sinh tranh chấp hoặc gây thiệt hại cho người sở hữu, Thành viên sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các tranh chấp hoặc thiệt hại phát sinh cho người sở hữu.

Đề nghị các Thành viên thông báo đầy đủ, chi tiết nội dung của thông báo này đến từng nhà đầu tư lưu ký chứng khoán nêu trên tại Thành viên chậm nhất trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên thông báo của VSD. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CTCP Ống thép Việt Đức VG Pipe;
- Ban Tổng Giám đốc;
- KSNB; TBT Website;
- Lưu HCQT, ĐK.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



